

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.  
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến thầy thuốc.**

# **Viên nén DIDHANAMAX**

Visa No.: VN-15865-12

## **THÀNH PHẦN**      Mỗi viên chứa:

– Thành phần có hoạt tính:

|                              |          |
|------------------------------|----------|
| Pancreatin (USP 31) .....    | 175,0 mg |
| Cao mật bò (USP 31) .....    | 25,0 mg  |
| Dimethicone (USP 31) .....   | 25,0 mg  |
| Hemicellulase (USP 31) ..... | 50,0 mg  |

– Thành phần không có hoạt tính:

Lactose, Microcrystalline cellulose, Light anhydrous silicic Acid, Hydroxypropylcellulose, Carboxymethylcellulose calcium, Magnesium stearate, Hydroxypropylmethylcellulose phthalate 200731, Polyethylene glycol 4000, Titan oxide.

## **MÔ TẢ**

Viên bao tan trong ruột, hình thuôn dài màu trắng.

## **CHỈ ĐỊNH**

Khó tiêu, biếng ăn, bội thực, đầy hơi.

## **LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG**

Người lớn và trẻ em trên 7 tuổi: Liều dùng thông thường 1–2 viên, 3 lần trong ngày sau các bữa ăn.

## **CHỐNG CHỈ ĐỊNH**

Bệnh nhân có những phản ứng quá mẫn đối với bất kỳ thành phần nào của DIDHANAMAX.

## **TÁC DỤNG PHỤ**

Có thể xảy ra một số phản ứng quá mẫn như hắt hơi, chảy nước mắt hoặc nổi mẩn.

**Phải thông báo ngay cho thầy thuốc, nếu có bất kỳ tác dụng phụ nào xảy ra.**

## **TƯƠNG TÁC THUỐC**

Không có tương tác thuốc giữa DIDHANAMAX với thuốc khác được báo cáo.

## **THẬN TRỌNG**

- Theo đúng liều dùng quy định
- Trong trường hợp trẻ em dùng thuốc, cần có sự giám sát của người lớn. Khi dùng cho trẻ em dưới 7 tuổi cần có chỉ định của thầy thuốc.
- Nếu tình trạng không được cải thiện sau khi dùng thuốc 2 tuần, hãy hỏi ý kiến thầy thuốc.
- **Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:** Thận trọng đối với phụ nữ có thai và cho con bú dù chưa có bằng cứ nào rõ ràng về tác dụng phụ có hại trên đối tượng sử dụng này.
- **Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:** Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc ở liều điều trị.
- **Ảnh hưởng của thuốc đối với bệnh nhân suy gan, thận:** Thuốc không ảnh hưởng đối với bệnh nhân suy gan, thận ở liều điều trị.

## **QUÁ LIỀU:**

- Trường hợp quá liều có thể gây nôn mửa, tiêu chảy, sự rối loạn đường ruột. Không có biểu hiện gây độc nghiêm trọng nào được báo cáo. Tuy nhiên cần thông báo ngay cho thầy thuốc để có hướng xử trí kịp thời.

## **TIÊU CHUẨN**

Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

## **HẠN DÙNG**

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

## **CẢNH BÁO**

Không dùng thuốc quá hạn sử dụng ghi trên nhãn hoặc khi viên thuốc đổi màu.

## **ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM**

## **ĐƠN VỊ ĐÓNG GÓI**

10 viên/ vỉ, 10 vỉ/ hộp.

## **BẢO QUẢN**

Giữ trong bao bì kín ở nhiệt độ phòng.



Sản xuất bởi:

**DONG IN DANG PHARM. CO., LTD**

1248-8, JungWang-Dong, Shihung-City, Kyunggi-Do, Korea

Tel : 82-31-499-0847

Fax : 82-31-499-4394

www.dongin-dang.co.kr